

Bản án số: 56/2021/HSST
Ngày: 21/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Kiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Côi và ông Nguyễn Hạ Tuấn.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Diệu Tuyết – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2021/HSST ngày 05/8/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2021/QĐXXST-HS ngày 07/9/2021 đối với bị cáo: **Đặng Văn H** - sinh năm 1984, sinh trú quán: thôn Triều Khê, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; danh chỉ bản số 159, lập ngày 24/6/2021 tại Công an huyện Ứng Hòa; con ông Đặng Văn Toán và bà Lê Thị Bình; có vợ Bùi Thị Huệ – sinh năm 1987 và 03 con (lớn nhất SN 2012, nhỏ nhất SN 2016); tiền án: Ngày 26/02/2019 bị TAND huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 22/01/2020; tiền sự: Không; nhân thân: + Ngày 06/11/2002, bị TAND huyện Ứng Hòa xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; + Ngày 18/11/2004, bị TAND thị xã Hà Đông xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; + Ngày 12/9/2012, bị TAND huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; + Ngày 04/12/2015, bị TAND quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đầu thú, bị tạm giam giữ từ ngày 15/6/2021 đến nay.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Ngọc Cường – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội – Chi nhánh số 7.

* *Người bị hại:* Bà Trần Thị Minh – sinh năm 1965 (Vắng mặt)

Trú tại: thôn Kim Giang, xã Đại Cường, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Bùi Thị Huệ -sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Trú tại: thôn Triều Khê, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 06h 30' ngày 15/6/2021, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (Viết tắt: BKS) 29Y3-168.58 của nhà, đi từ nhà (Triều Khê, Đội Bình) đến khu Công nghiệp Đồng Văn, tỉnh Hà Nam để làm. Trên đường đi, H rẽ vào Chợ Ngăm, thuộc Thôn Kim Giang, xã Đại Cường, huyện Ứng Hòa để mua quần áo; khi đến quầy bán quần áo của bà Trần Thị Minh thì H dừng xe hỏi mua quần áo; lúc này bà Minh đang sắp xếp quần áo thì H nhìn thấy ở phía bên tay trái của bà Minh, trên bạt bày hàng có để chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A11, nên H nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại để bán lấy tiền. H ngồi xuống dùng tay phải kéo chiếc điện thoại vùi xuống dưới sắp quần áo gần chỗ mình, lợi dụng khi bà Minh không quan sát thì H cầm điện thoại đút vào túi quần bên phải rồi đứng dậy nói với bà Minh thôi không mua quần áo nữa rồi điều khiển xe mô tô đi làm. Trên đường đi đến gần cây xăng thuộc xã Đại Cường, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thì dừng xe, tháo sim điện thoại vừa lấy trộm ném xuống khu vực vườn cây dẽ đường rồi đi tiếp đến chỗ làm.

Ngay sau đó, bà Minh phát hiện bị mất điện thoại đã đến Công an xã Đại Cường trình báo và giao nộp 01 chiếc USB bên trong chứa video hình ảnh của H lấy trộm điện thoại. Đến 12 giờ cùng ngày, H đi làm về thì bị Công an xã Đại Cường triệu tập đến làm việc thì H xin đầu thú và khai nhận toàn bộ sự việc.

Vật chứng thu giữ: + 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A11 màu đen và 01 ốp điện thoại màu xanh rêu đã qua sử dụng; + 01 xe mô tô BKS: 29Y3-168.58; + 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu xám bạc; + 01 quần bò dài màu xanh; + 01 khẩu trang y tế màu xám nhãn hiệu Hải Phát; + 01 áo chống nắng nam màu xanh than; + 01 đôi dép đế bằng cao su màu đen, quai dép màu vàng nhạt.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 41 ngày 17/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ứng Hòa kết luận: + chiếc điện thoại Samsung Galaxy A11 màu đen đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đồng; chiếc ốp điện thoại màu xanh rêu đã qua sử dụng trị giá 20.000 đồng; + 01 Sim điện thoại số 0974455587 trị giá 20.000 đồng. Tổng giá trị 3.045.000 đồng.

Bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 05/8/2021 của VKSND huyện Ứng Hòa truy tố Đặng Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xét

Về vật chứng: Chiếc USB gửi theo hồ sơ đề nghị giữ theo hồ sơ; vật chứng còn lại là mũ bảo hiểm, quần bò, khẩu trang, áo chống nắng, dép cần tịch thu hủy bỏ. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, tỏ ra hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.
- Người bào chữa cho bị cáo (ông Cường) nhất trí với nội dung cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát; tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX) xem xét, căn cứ vào giá trị tài sản không lớn, đã được thu hồi trả người bị hại, xem xét về điều kiện, hoàn cảnh bản thân và gia đình bị cáo, đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo dưới mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo cũng nhất trí với quan điểm, đề nghị của ông Cường và không có ý kiến bổ sung gì khác.
- Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử (viết tắt: HĐXX) có đủ căn cứ xác định: Sáng ngày 15/6/2021, trên đường đi làm bằng xe mô tô BKS: 29Y3- 168.58 từ nhà đến khu Công nghiệp Đồng Văn thuộc huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; khi đến Chợ Ngăm thuộc thôn Kim Giang, xã Đại Cường, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội, thì H dừng xe vào quầy bán quần áo của bà Trần Thị Minh để mua quần áo. Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, H đã có hành vi lén lút trộm cắp của bà Minh 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A11 (có sim và vỏ ốp). Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.045.000đ (*Ba triệu, không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*) nên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” qui định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bởi vậy, cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản pháp luật áp dụng như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất ổn định trật tự địa phương. Đáng lưu ý, từ năm 2002 đến 2019 bị cáo có tới 06 lần bị xét xử đều về tội “Trộm cắp tài sản”, trong đó có 05 lần phải chấp hành hình phạt tù, nhưng bị cáo không coi đó là bài học để sửa đổi mình, vẫn tiếp tục sử dụng ma túy, khi thấy cơ hội, điều kiện lại tiếp tục phạm tội để bán lấy tiền mua ma túy, thể hiện thái độ bất chấp, coi thường pháp luật. Lần phạm tội này của bị cáo khi chưa được xóa án tích theo Bản án số 08/2019/HSST ngày 26/02/2019 của TAND huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam nên bị coi là “tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nhưng cố ý vi phạm; vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và dẫn dắt, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét việc quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, khi bị công an triệu tập đã nhận thức được sai phạm, đã xin đầu thú nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. Ngoài ra, xét việc bị cáo không có tài sản riêng, công việc và thu nhập không ổn định nên có thể giảm nhẹ một phần hình phạt chính và miễn hình phạt bổ sung cũng phù hợp với quan điểm, đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được HĐXX chấp nhận, để bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại (bà Minh) đã nhận lại chiếc điện thoại (cùng vỏ ốp của điện thoại) bị mất, còn chiếc sim điện thoại bà Minh tự khắc phục, không yêu bị cáo bồi thường. Xét thấy đây là sự tự nguyện nên HĐXX chấp nhận không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng: Xe mô tô BKS: 29Y3- 168.58 là tài sản chung của gia đình, đăng ký đứng tên chị Bùi Thị Huệ, ngày 15/6/2021 H sử dụng xe này làm phương tiện để đi làm ở Đồng Văn, việc H đi làm rồi trộm cắp tài sản chị Huệ không biết nên CQĐT đã xử lý vật chứng trả lại chị Huệ xe này. Chị Huệ đã nhận lại xe và không có ý kiến gì nên HĐXX không xét. Chiếc USB bà Minh giao nộp đã chuyển kèm theo hồ sơ vụ án. Vật chứng còn lại là mũ bảo hiểm, quần bò, khẩu trang, áo chống nắng, dép thu giữ của bị cáo đều cũ nát cần tịch thu hủy bỏ.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Đặng Văn H 22 (Hai mươi hai) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2021, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Xác nhận việc người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất là điện thoại di động Samsung Galaxy A11 cùng vỏ ốp vỏ điện thoại và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khắc phục đối với chiếc sim điện thoại bị

mất. Xác nhận người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại xe mô tô BKS: 29Y3- 168.58. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc mũ bảo hiểm, 01 quần bò, 01 khẩu trang, 01 áo chống nắng và 01 đôi dép thu giữ của bị cáo (*Có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ứng Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 27/8/2021*).

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ (*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi của chính mình*).

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS H. Ứng Hoà;
- Bị cáo, Người BC cho BC;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Kiến

